

Số: 32/BC-ĐDBQH

Nam Định, ngày 24 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ KỶ HỌP THỨ 4, QUỐC HỘI KHÓA XIV

Sau một tháng làm việc với tinh thần nghiêm túc và trách nhiệm (từ ngày 23/10 đến ngày 24/11/2017), kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV đã kết thúc tốt đẹp, hoàn thành chương trình đề ra với nhiều nội dung quan trọng về công tác lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao. Những kết quả chủ yếu của kỳ họp như sau:

I. CÔNG TÁC LẬP PHÁP

Việc xem xét sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các luật tại kỳ họp này nhằm tiếp tục thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, thể chế hóa quy định của Hiến pháp, bảo đảm tính thống nhất với các luật mới được ban hành có liên quan, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế. Quốc hội đã thảo luận kỹ lưỡng, thông qua 6 luật và cho ý kiến về 9 dự án luật.

1. Các luật được thông qua có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của đất nước trong các lĩnh vực quy hoạch, quản lý nợ công, tái cơ cấu các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; phát triển lâm nghiệp, thủy sản; tăng cường, thúc đẩy công tác đối ngoại trong tình hình mới...

- Luật Quản lý nợ công được sửa đổi toàn diện, quy định phạm vi nợ công bảo đảm gắn với nghĩa vụ nợ trực tiếp của Chính phủ, theo đó quy định nợ công không bao gồm các khoản nợ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để thực hiện chính sách tiền tệ, nợ tự vay tự trả của doanh nghiệp nhà nước. Khẳng định nguyên tắc không chuyển khoản nợ vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ, nợ được Chính phủ bảo lãnh thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước. Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm quản lý nhà nước về nợ công, cơ chế bảo lãnh, cho vay lại, các chỉ tiêu an toàn về nợ công...

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi, bổ sung các quy định về xử lý tổ chức tín dụng yếu kém, hạn chế, ngăn ngừa tổ chức tín dụng yếu kém mới phát sinh, xử lý các vướng mắc, bất cập trong quá trình cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng, bảo đảm quyền lợi của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống tổ chức tín dụng. Đồng thời, tạo cơ sở pháp lý cho việc sớm phát hiện, phục hồi, củng cố năng lực để các tổ chức tín dụng yếu kém có khả năng trở thành tổ chức tín dụng lành mạnh;

xử lý những bất cập về vấn đề sở hữu chéo, vốn ảo trong hoạt động của tổ chức tín dụng.

- *Luật Lâm nghiệp* được thông qua gồm 12 chương, 108 điều quy định về thẩm quyền giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, thu hồi rừng; dịch vụ môi trường rừng; hoạt động tài chính trong lâm nghiệp; quyền và nghĩa vụ của chủ rừng; quản lý nhà nước về lâm nghiệp. Luật sẽ góp phần quản lý các hoạt động về lâm nghiệp hiệu quả hơn, phát huy những lợi thế về rừng theo hướng là ngành kinh tế-kỹ thuật, đồng thời, rừng sẽ được bảo vệ tốt hơn, người dân có thể đầu tư vào trồng rừng, làm kinh tế, phát triển nghề rừng.

- *Luật Thủy sản* được sửa đổi, bổ sung với nhiều điểm mới quan trọng như: phương thức đồng quản lý, chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm, giao khu vực biển để nuôi trồng thủy sản, cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên cơ sở bảo đảm quốc phòng, an ninh... Quy định chặt chẽ về hạn ngạch khai thác thủy sản trên biển, gắn thiết bị giám sát hành trình đối với tàu cá xa bờ, chống nạn khai thác thủy sản bất hợp pháp, tăng mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản, tổ chức lực lượng kiểm ngư ở Trung ương và cấp tỉnh...

- *Luật Quy hoạch* được thông qua gồm 6 chương, 59 điều quy định về việc lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia; quản lý nhà nước trong hoạt động quy hoạch. Trong đó, quy định hệ thống quy hoạch quốc gia bao gồm: các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn. Quy định việc lập quy hoạch theo phương pháp tích hợp theo hướng tiếp cận tổng hợp và phối hợp đồng bộ giữa các ngành, lĩnh vực có liên quan đến kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trong việc lập quy hoạch trên một phạm vi lãnh thổ xác định.

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài* đã sửa đổi, bổ sung các quy định về việc quản lý các dự án đầu tư xây dựng của cơ quan đại diện, kinh phí hoạt động thường xuyên cho dành cho lĩnh vực thương mại; tiêu chuẩn thành viên cơ quan đại diện và tiêu chuẩn Đại sứ đặc mệnh toàn quyền; chế độ dành cho thành viên cơ quan đại diện, vợ hoặc chồng và con chưa thành niên đi theo thành viên cơ quan đại diện; trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao; việc phối hợp công tác giữa đoàn được cử đi công tác nước ngoài và cơ quan đại diện,...

2. Các dự án luật trình Quốc hội cho ý kiến nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống tham nhũng, quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân...

- *Dự án Luật Tố cáo (sửa đổi)* được Quốc hội thảo luận về nhiều nội dung mới như: khái niệm tố cáo, chủ thể của tố cáo; việc tố cáo đối với hoạt động thi hành công vụ (bao hàm cả hoạt động công vụ của người đã về hưu); hình thức tố

cáo; thời hiệu giải quyết tố cáo; thời điểm rút tố cáo, trách nhiệm của việc rút tố cáo khi gây thiệt hại về vật chất, danh dự, uy tín cho người bị tố cáo, cho cơ quan nhà nước; điểm dừng trong giải quyết tố cáo, có cơ chế đặc thù khi phát hiện vi phạm trong trường hợp đã dừng giải quyết không; việc bảo vệ người tố cáo...

- *Dự án Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt* quy định về quy hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương và cơ quan khác của Nhà nước tại đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong và Phú Quốc.

- *Dự án Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi)* được trình Quốc hội theo hướng sửa đổi toàn diện quy định về phòng ngừa, phát hiện và xử lý người có hành vi tham nhũng và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong phòng, chống tham nhũng. Trong đó, có nhiều nội dung mới quan trọng như: mở rộng phạm vi điều chỉnh của dự án Luật ra khu vực ngoài nhà nước; bổ sung các quy định về chế độ liêm chính và kiểm soát xung đột lợi ích; sửa đổi quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập...

Đây là dự án Luật rất quan trọng có nhiều quy định ảnh hưởng trực tiếp đến quyền công dân, cần tiếp tục được đánh giá tác động và xin ý kiến của đối tượng chịu sự tác động nên sẽ được xem xét, thông qua theo trình tự 03 kỳ họp để có thời gian hoàn thiện, bảo đảm chất lượng, tính khả thi.

- *Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao* tập trung sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến: thể thao quần chúng, giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường, thể thao trong lực lượng vũ trang, thể thao thành tích cao, cơ sở thể thao, nguồn lực phát triển thể dục, thể thao, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp về thể thao, sửa đổi tên gọi của các cơ quan quản lý nhà nước về thể dục thể thao...

- *Dự án Luật Đo đạc và bản đồ* quy định về hoạt động đo đạc và bản đồ cơ bản; đo đạc và bản đồ chuyên ngành; hạ tầng dữ liệu không gian địa lý; điều kiện hoạt động đo đạc và bản đồ; quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ.

- *Dự án Luật Cạnh tranh (sửa đổi)* tập trung sửa đổi, bổ sung các quy định về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng đối với mọi đối tượng liên quan đến cạnh tranh trên thị trường, gồm cả cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các cá nhân có thẩm quyền ban hành quyết định hành chính...; trách nhiệm quản lý nhà nước về cạnh tranh và cơ quan quản lý cạnh tranh; hành vi thoả thuận hạn chế cạnh tranh; kiểm soát tập trung kinh tế; hành vi cạnh tranh không lành mạnh...

- *Dự án Luật Quốc phòng (sửa đổi)* được Quốc hội tập trung thảo luận về nhiều nội dung quan trọng như: phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; nguyên tắc hoạt động quốc phòng; công tác phòng thủ; việc kết hợp giữa quốc phòng và kinh tế, văn hóa, xã hội; Hội đồng quốc phòng và an ninh; chế độ, chính sách đãi

ngộ; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng...

- *Dự án Luật Bảo vệ bí mật nhà nước* quy định về bí mật nhà nước, hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong bảo vệ bí mật nhà nước.

- *Dự án Luật An ninh mạng* quy định về nguyên tắc, biện pháp, nội dung, hoạt động, điều kiện bảo đảm triển khai hoạt động bảo vệ an ninh mạng; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia không gian mạng và có liên quan tới hoạt động bảo vệ an ninh mạng của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nhìn chung, các dự án luật trình Quốc hội cho ý kiến đã được các cơ quan chuẩn bị chu đáo, đầy đủ hồ sơ theo quy định. Các vị đại biểu Quốc hội thảo luận kỹ lưỡng, tích cực tham gia thảo luận, tranh luận, đưa ra những ý kiến cụ thể về nhiều nội dung mới, còn ý kiến khác nhau của dự án luật. Đây sẽ là cơ sở quan trọng để các cơ quan tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự án, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp sau.

3. Quốc hội đã giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, các ngành, các cơ quan có liên quan có kế hoạch, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các luật vừa được Quốc hội thông qua, sớm ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, góp phần đưa luật sớm đi vào cuộc sống. Các cơ quan của Quốc hội thường xuyên giám sát việc thi hành luật; đồng thời có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Chính phủ và các cơ quan hữu quan trong việc bảo đảm tiến độ, chất lượng chuẩn bị các dự án trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018.

II. XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Quốc hội đã xem xét, thảo luận các báo cáo của Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước. Quốc hội ghi nhận, đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ, các ngành, các cấp; tinh thần phấn đấu của cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân đã khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2017. Quốc hội cũng thẳng thắn chỉ ra những ưu điểm, kết quả đạt được và những hạn chế, bất cập trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và đề ra nhiều giải pháp thiết thực, góp phần vào sự phát triển của đất nước năm 2018 và những năm tiếp theo.

Quốc hội đã biểu quyết thông qua các nghị quyết sau:

- *Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018*, trong đó nhấn mạnh mục tiêu tổng quát là tiếp tục bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện ba đột phá chiến lược, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh và bảo đảm an sinh xã hội, nâng

cao chất lượng cuộc sống của người dân, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội... Đồng thời, đề ra 12 chỉ tiêu cụ thể về kinh tế, xã hội và môi trường. Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp mang tính chất bao quát toàn bộ các lĩnh vực đời sống kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước nhằm tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu mà Quốc hội đã đề ra.

- *Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2018:*

Năm 2018, tổng số thu ngân sách nhà nước là 1.319.200 tỷ đồng; tổng số chi ngân sách nhà nước là 1.523.200 tỷ đồng; mức bội chi ngân sách nhà nước là 204.000 tỷ đồng (tương đương 3,7% GDP); tổng mức vay của ngân sách nhà nước, bao gồm vay để bù đắp bội chi và vay để trả nợ gốc của ngân sách nhà nước là 363.284 tỷ đồng. Thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,3 triệu đồng/tháng lên 1,39 triệu đồng/tháng, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hàng tháng theo quy định và trợ cấp ưu đãi người có công tăng bằng mức tăng lương cơ sở, thời điểm thực hiện từ ngày 01/7/2018.

- *Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2018:* Quốc hội thông qua tổng số thu ngân sách trung ương là 753.404 tỷ đồng; tổng số thu ngân sách địa phương là 565.796 tỷ đồng; tổng số chi ngân sách trung ương là 948.404 tỷ đồng, trong đó dự toán 321.151 tỷ đồng để bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương.

III. XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG KHÁC

1. Về Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành

Trên cơ sở đề nghị của Chính phủ, Quốc hội đã thảo luận, cân nhắc kỹ lưỡng và thông qua Nghị quyết về Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Theo đó, Quốc hội đã thông qua một số chỉ tiêu chính của Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án như tổng mức đầu tư là 22.938 tỷ đồng; diện tích đất thu hồi là 5.399,35 héc-ta. Đồng thời, yêu cầu việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tiến hành một lần và hoàn thành trước năm 2021. Quốc hội yêu cầu Chính phủ chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án trình Hội đồng thẩm định Nhà nước để báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư Dự án.

2. Về chủ trương đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020

Xác định đây là Dự án quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu vận tải một số đoạn trên tuyến đường bộ cao tốc Bắc-Nam phía Đông mang tính cần thiết, cấp bách; kết nối các trung tâm kinh tế - chính trị đặc biệt; từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Quốc hội đã thảo luận, cân nhắc thận trọng, xem xét khách

quan, toàn diện và thống nhất thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020. Theo đó, công tác chuẩn bị đầu tư Dự án thực hiện từ năm 2017 và cơ bản hoàn thành năm 2021 với khoảng 654 km. Sơ bộ tổng mức đầu tư của Dự án là 118.716 tỷ đồng. Quốc hội yêu cầu Chính phủ triển khai thực hiện Dự án bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tổ chức thực hiện và quản lý Dự án, đồng thời, hằng năm báo cáo Quốc hội về tình hình thực hiện Dự án; thông tin đầy đủ để người dân hiểu về chủ trương đầu tư và tiến độ triển khai Dự án.

3. Về việc lùi thời điểm triển khai áp dụng chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới tại Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông

Khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 88/2014/QH13 quy định: “Từ năm học 2018-2019, bắt đầu triển khai áp dụng chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới theo hình thức cuốn chiếu đối với mỗi cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông”. Tuy nhiên, trên thực tế, việc thực hiện quy định trên còn nhiều hạn chế, chưa bảo đảm đúng lộ trình và tiến độ... nên Chính phủ đề nghị Quốc hội xem xét cho lùi thời điểm triển khai áp dụng chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới tại Nghị quyết số 88/2014/QH13.

Sau khi cân nhắc kỹ lưỡng, Quốc hội đã thống nhất thông qua Nghị quyết điều chỉnh, theo đó, chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới sẽ được lùi thời gian thực hiện, thời hạn bắt đầu áp dụng chậm nhất là từ năm học 2020-2021 đối với cấp tiểu học, từ năm học 2021-2022 đối với cấp trung học cơ sở và từ năm học 2022-2023 đối với cấp trung học phổ thông.

4. Về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Quốc hội đã xem xét, cho ý kiến và thông qua Nghị quyết về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm phù hợp với Hiến pháp năm 2013, tạo điều kiện để Thành phố Hồ Chí Minh phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng là đầu tàu, động lực của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, đóng góp lớn hơn vào sự phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách chung của cả nước. Theo đó, giao Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa từ 10 ha trở lên; quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhóm A sử dụng ngân sách Thành phố; ban hành một số khoản phí, lệ phí mới và tăng mức phí, lệ phí đối với các loại phí, lệ phí hiện hành. Thí điểm tăng mức thuế, thuế suất đối với thuế bảo vệ môi trường, thuế tiêu thụ đặc biệt không quá 25% so với mức thuế, thuế suất hiện hành. Đồng thời, cho phép Thành phố được hưởng 100% số thu tăng thêm do thực hiện các chính sách thuế, phí, lệ phí thí điểm này; được hưởng 50% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản nhà nước gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố; được hưởng số thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý và phân

thu được từ thoái vốn nhà nước tại các tổ chức kinh tế do Ủy ban nhân dân Thành phố làm đại diện chủ sở hữu, cùng một số cơ chế, chính sách khác.

5. Về công tác nhân sự

Quốc hội đã tiến hành phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đối với ông Trương Quang Nghĩa và chức vụ Tổng Thanh tra Chính phủ đối với ông Phan Văn Sáu; việc bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đối với ông Nguyễn Văn Thể và Tổng Thanh tra Chính phủ đối với ông Lê Minh Khái. Công tác nhân sự tại kỳ họp được tiến hành chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục luật định.

III. GIÁM SÁT TỐI CAO

1. Về chất vấn và trả lời chất vấn

Kỳ họp thứ 4 đã có 3.320 ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân cả nước gửi tới Quốc hội; 105 phiếu chất vấn, với 194 câu hỏi chất vấn¹ của đại biểu Quốc hội gửi đến Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Trưởng ngành. Trong thời gian 3 ngày, Quốc hội đã nghe Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thống đốc Ngân hàng nhà nước, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao trả lời chất vấn. Các Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ, Vũ Đức Đam, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham gia báo cáo, làm rõ vấn đề đại biểu quan tâm.

Các phiên họp chất vấn diễn ra trong không khí thẳng thắn, sôi nổi, xây dựng. Các vị đại biểu Quốc hội thể hiện sự tâm huyết, tinh thần làm việc nghiêm túc, chất vấn ngắn gọn, bám sát nội dung, tham gia tranh luận không chỉ với các thành viên Chính phủ mà còn tranh luận làm rõ vấn đề. Tổng cộng đã có 191 lượt đại biểu đặt câu hỏi chất vấn và 37 lượt đại biểu tham gia tranh luận.

Qua hoạt động chất vấn cho thấy, những vấn đề được Quốc hội lựa chọn là những vấn đề bức xúc, được cử tri, dư luận xã hội cả nước quan tâm. Các thành viên Chính phủ và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, nghiêm túc trả lời đầy đủ, giải trình rõ, thẳng thắn và làm rõ trách nhiệm trong phạm vi phụ trách; đồng thời, cam kết khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả, tăng cường kỷ luật, kỷ cương và quyết tâm tạo sự chuyển biến tích cực trong thời gian tới. Số lượng đại biểu Quốc hội chất vấn tại kỳ họp này nhiều nhất từ trước đến nay và Thủ tướng Chính phủ cũng dành nhiều thời gian nhất để trực tiếp trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Sau phiên chất vấn, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn, làm cơ sở để Chính phủ, các Bộ, ngành tổ chức thực hiện, Quốc hội giám sát, đáp ứng yêu cầu nguyện vọng của Nhân dân.

¹ Ghi chú: Một câu hỏi của một vị ĐBQH về một vấn đề riêng biệt nào đó thuộc phạm vi trách nhiệm của một vị Bộ trưởng, Trưởng ngành được tính là một chất vấn.

2. Về xem xét các báo cáo công tác của các cơ quan Nhà nước

- Quốc hội đã dành thời gian thỏa đáng xem xét các báo cáo về công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; các báo cáo của Chính phủ về công tác phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án, công tác phòng, chống tham nhũng. Quốc hội bày tỏ sự nhất trí cao với nội dung các báo cáo và cho rằng, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã triển khai đồng bộ các biện pháp, đạt và vượt nhiều chỉ tiêu theo quy định của các Nghị quyết của Quốc hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên, Quốc hội cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, bất cập trong các công tác này như: một số loại tội phạm nghiêm trọng gia tăng; tiến độ, chất lượng giải quyết một số vụ án vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; việc thực hiện chủ trương tăng cường áp dụng các hình phạt ngoài tù chưa được quán triệt và thực hiện đầy đủ theo tinh thần của Nghị quyết 49 của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp... Trên cơ sở đó, Quốc hội đã đề xuất nhiều biện pháp, giải pháp thiết thực nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các công tác này trong thời gian tới.

- Quốc hội đã nghe và thảo luận Báo cáo về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước trong năm 2017. Quốc hội cho rằng, số lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo có giảm, kết quả giải quyết có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ giải quyết cao hơn năm trước nhưng tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn diễn biến phức tạp, gay gắt, khó lường. Nguyên nhân chủ yếu là do công tác quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực còn bất cập, một số chính sách, pháp luật chưa phù hợp, tính ổn định chưa cao, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa được quan tâm đúng mức. Qua xem xét, thảo luận, Quốc hội đã đưa ra nhiều giải pháp nhằm hạn chế nguyên nhân làm phát sinh khiếu nại, tố cáo và khắc phục tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Quốc hội đã dành thời gian để thảo luận Báo cáo việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới. Việc bố trí thảo luận nội dung này có ý nghĩa quan trọng để khẳng định các chính sách về bình đẳng giới đã được Đảng, Nhà nước ta quan tâm cũng như thấy được sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị trong việc nâng cao nhận thức và hành động về bình đẳng giới. Trên cơ sở đánh giá những kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế, Quốc hội đề nghị, cần quan tâm đẩy mạnh thực hiện lồng ghép giới trong xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; đề xuất các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới trong các lĩnh vực; quan tâm công tác phát triển nguồn nhân lực; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; bố trí ngân sách và tăng cường năng lực của đội ngũ làm công tác bình đẳng giới; tăng cường công tác giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới...

Các nội dung này đã được truyền hình, phát thanh trực tiếp, trong đó nội dung việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới và công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân lần đầu tiên được bố trí thảo luận riêng tại hội trường.

3. Về giám sát chuyên đề

Quốc hội đã tiến hành giám sát tối cao chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2016”. Đây là một chủ đề rất thời sự, được dư luận và đông đảo cử tri cả nước đặc biệt quan tâm. Việc Quốc hội thảo luận và ra Nghị quyết về chuyên đề giám sát này có ý nghĩa quan trọng, góp phần đưa các nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) nhanh chóng đi vào cuộc sống².

Quốc hội cơ bản tán thành với nội dung Báo cáo kết quả giám sát và cho rằng, trong giai đoạn 2011 - 2016, việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đã đạt những kết quả quan trọng, đóng góp tích cực vào thành tựu chung của đất nước. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước vẫn chưa thật đồng bộ, còn chông chéo, mâu thuẫn, thiếu thống nhất. Cơ cấu tổ chức của Chính phủ chậm được điều chỉnh. Tổ chức bộ máy bên trong Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân còn chồng chéo, nhiều đầu mối, nhiều tầng nấc. Hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước chưa thực sự hiệu lực, hiệu quả. Việc quản lý biên chế tại một số Bộ, ngành, địa phương vẫn chưa nghiêm; cơ cấu công chức chưa hợp lý, số lượng cấp phó ở một số đơn vị vượt quy định,...

Trên cơ sở kết quả giám sát, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Quốc hội đề nghị việc cải cách tổ chức bộ máy hành chính trong thời gian tới phải tiến hành đồng bộ, toàn diện cùng với đổi mới kinh tế và đổi mới hệ thống chính trị, phải thực hiện tổng thể, có lộ trình cụ thể, bám sát quá trình đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và gắn với công tác cải cách thủ tục hành chính, tinh giản biên chế, cải cách tiền lương. Đồng thời, yêu cầu Chính phủ báo cáo Quốc hội về việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Các báo cáo gửi đại biểu Quốc hội tự nghiên cứu

Ngoài các nội dung được Quốc hội xem xét, thảo luận riêng tại kỳ họp, số lượng lớn các báo cáo (khoảng 50 báo cáo) đã được gửi đến các vị đại biểu Quốc hội để tự nghiên cứu, chất lọc thông tin và kết hợp thảo luận với các nội dung có liên quan hoặc gửi ý kiến, kiến nghị bằng văn bản để cơ quan trình

² Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

ngiên cứu, tiếp thu. Các vị đại biểu Quốc hội đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, chủ động dành thời gian nghiên cứu, xem xét kỹ lưỡng nội dung của các báo cáo, làm cơ sở cho việc thảo luận, kết hợp thảo luận với nhiều nội dung khác. Nhờ đó, chất lượng đóng góp ý kiến của đại biểu Quốc hội ngày càng được nâng cao, có chiều sâu, toàn diện cũng như giúp cho các phiên họp tại kỳ họp diễn ra sôi nổi, thành công, tạo ấn tượng với cử tri và Nhân dân cả nước, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Trong thời gian diễn ra kỳ họp, Quốc hội cũng đã tiến hành một số hoạt động đối ngoại quan trọng, góp phần thúc đẩy hoạt động ngoại giao nghị viện, thông qua đó, đẩy mạnh quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Quốc hội Việt Nam với nghị viện các nước nói riêng và Việt Nam với các nước trên thế giới nói chung. Đặc biệt, Quốc hội ghi nhận thành công của Hội nghị cấp cao APEC vừa qua, đã góp phần nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, mở ra nhiều cơ hội và hi vọng mới cho sự phát triển đất nước trong thời gian tới.

V. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH NAM ĐỊNH

1. Các hoạt động trước kỳ họp:

Căn cứ sự chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, để chuẩn bị cho kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Nam Định đã tổ chức Hội nghị để lấy ý kiến đóng góp của các Sở, ban, ngành và các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan vào các dự án luật sẽ được xem xét và thông qua tại kỳ họp. Sau các hội nghị, Đoàn đã kịp thời tổng hợp gửi tới Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cũng như các cơ quan soạn thảo Luật hơn 100 ý kiến đóng góp cụ thể đối với từng chương, điều của các dự thảo Luật. Phần lớn những ý kiến đóng góp của Đoàn đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan soạn thảo nghiên cứu tiếp thu thể hiện trong các văn bản chỉnh sửa của dự án Luật trình tại kỳ họp.

Trong các ngày 19 và 20/9/2017, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nam Định đã phối hợp với HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ các cấp tổ chức các hội nghị tiếp xúc với cử tri ở các huyện, thành phố. Tại các Hội nghị tiếp xúc, Đoàn đại biểu Quốc hội đã báo cáo dự kiến nội dung chương trình kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV; báo cáo kết quả việc giải quyết những ý kiến, kiến nghị mà cử tri đã nêu từ các cuộc tiếp xúc lần trước. Đồng thời lắng nghe và tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri về những vấn đề kinh tế - xã hội...Kết thúc đợt tiếp xúc cử tri, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh đã tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam để chuyển cho các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu giải quyết.

2. Các hoạt động của Đoàn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV

- Tại kỳ họp lần này, các vị Đại biểu Quốc hội trong Đoàn đã giành nhiều thời gian nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến phát biểu trong các phiên thảo luận tại Hội

trường, cũng như tại các buổi thảo luận tổ; Tham gia đầy đủ những hoạt động của Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội; tham dự các phiên họp theo qui định... Tất cả các Đại biểu của Nam Định đã chủ động tham gia phát biểu nhiều ý kiến sâu sắc tại kỳ họp. Cụ thể tại kỳ họp lần này, Đoàn đã có 29 lượt Đại biểu tham gia ý kiến phát biểu tại tổ thảo luận, 11 lượt Đại biểu tham gia ý kiến phát biểu tại Hội trường, có 01 Đại biểu tham gia chất vấn và có 4 ý kiến tham gia tranh luận tại các phiên chất vấn.

Về tình hình giải quyết các kiến nghị của cử tri: Tại kỳ họp lần này, Đoàn đã nhận được 38 ý kiến trả lời của 14 Bộ, ngành Trung ương đối với các kiến nghị mà cử tri tỉnh Nam Định đã nêu từ các kỳ họp trước. Đoàn xin gửi các ý kiến trả lời của Trung ương tới các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để thông báo cho cử tri biết.

Trên đây là những nội dung và kết quả chủ yếu của kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV; những hoạt động đóng góp của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Nam Định trong kỳ họp.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh Nam Định;
- Các vị ĐBQH, ĐB HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể;
- Các huyện, TP;
- Lãnh đạo, CV VP ĐDBQH;
- Lưu: VPĐDBQH

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



Trương Anh Tuấn